



CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VN

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Email: pvb@pvcombank.com.vn - Web: pvcomcapital.com.vn

Tel: (84) 024 3942 6800 - Fax: (84) 024 3974 7014



QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Thông báo tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 Quỹ PBIF (“Quỹ”) theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
2. Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư các vấn đề cần được thông qua, bao gồm:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024;
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Quỹ;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Quỹ;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính năm 2024 của Quỹ;
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà đầu tư (nếu có).
3. Phiếu biểu quyết lấy ý kiến Nhà đầu tư;
4. Dự thảo Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 Quỹ PBIF.

PHỤ LỤC 1.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ NĂM 2023

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 Quỹ PBIF số:

01/2024/TTr.ĐH-PBIF ngày 4/04/2022)

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

- a. **Tên của quỹ:** Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PBIF)
- b. **Loại hình quỹ:** Quỹ mở
- c. **Mục tiêu đầu tư của quỹ:** Quỹ hướng tới mục tiêu bảo toàn vốn, nhưng vẫn tối đa hóa lợi nhuận và tăng thanh khoản cho Chứng chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư đang nắm giữ thông qua việc đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.
- d. **Thời hạn hoạt động của quỹ:** Không giới hạn
- e. **Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio):** không có
- f. **Chính sách phân chia lợi nhuận:** Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của Quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của Quỹ Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- g. **Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2023:** 11.563.369,97 Chứng chỉ quỹ
- h. **Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:** Không có
- i. **Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:** Không có
- j. **Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán:** Công ty quản lý quỹ đã đáp ứng đúng các quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán.

2. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ



a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12/2023, cụ thể:

- Danh mục đầu tư của quỹ:

Danh mục đầu tư	Tỷ trọng trong tổng tài sản (%)
Trái phiếu	25,36%
Cổ phiếu	0,78%
Chứng chỉ tiền gửi	18,52%
Tiền và các khoản tương đương tiền	53,23%
Tài sản khác	2,11%
Tổng tài sản	100,00%

- Giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12/2023: 120.547.035.738 VNĐ

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại thời điểm 31/12/2023: 10.424,90 VNĐ/CCQ

- Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2023: 11.563.369,97 CCQ

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất/thấp nhất trong năm tài chính 2023: 9.992,71 – 10.657,57 VNĐ/CCQ

- Tổng lợi nhuận của quỹ:

I	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (1.1+1.2+1.3)	1.066.638.731
1.1	Cổ tức, trái tức được nhận từ trái phiếu	1.841.794.514
1.2	Lãi được nhận từ CCTG và HĐTG	1.314.614.376
1.3	Chi phí	(2.089.770.159)
II	Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	2.556.189.478
III	Tổng lợi nhuận của quỹ sau thuế (III=I+II)	3.622.828.209

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: không có.

- Thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.

- Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động của quỹ:

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2023
Tỷ lệ chi phí hoạt động/Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ (%)	3.42%

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2023
Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ (%) = (Tổng giá trị danh mục mua vào + tổng giá trị danh mục bán ra)/(2 x Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ)	299.66%

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

(i) trong thời hạn 12 tháng (1 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 1 năm)	3.622.828.209
---	---------------

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: phương pháp giá trị tài sản được quy định trong sổ tay định giá được lập bởi Công ty Quản lý quỹ và được rà soát bởi Ngân hàng Giám sát BIDV- Chi nhánh Hà Thành.

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: Giá chứng khoán được cung cấp bởi các cơ quan và tổ chức uy tín trên thị trường như HNX, HSX.

d) Báo cáo đã nêu rõ khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản bao gồm các nội dung sau:

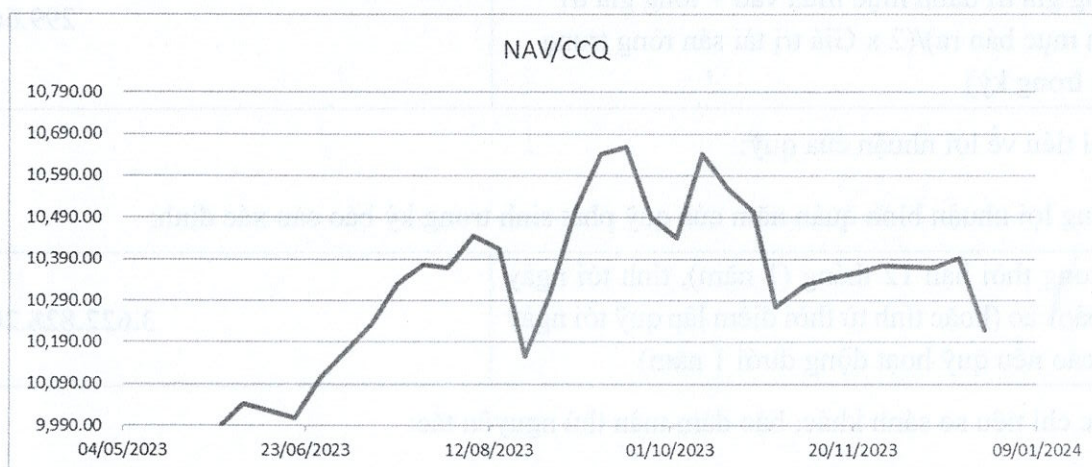
a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ : không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư: Trong giai đoạn từ phiên giao dịch đầu tiên 31/05/2023 đến 31/12/2023, quỹ đã ghi nhận tỷ suất lợi nhuận bình quân năm: 3,6%.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): không có

d) Chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo: Tìm kiếm sự kết hợp tối ưu và linh hoạt giữa cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định trên cơ sở đánh giá rủi ro và thu nhập của từng loại tài sản theo từng thời kỳ. Danh mục đầu tư của Quỹ tập trung vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa lớn, thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán, các loại trái phiếu niêm yết (các loại trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu niêm yết của doanh nghiệp có uy tín, có xếp hạng tín nhiệm cao...) và các tài sản khác phù hợp với quy định của pháp luật.

e) Kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất):



Tính từ 31/05/2023 đến 31/12/2023 Quỹ đã ghi nhận mức tăng trưởng 4,32% tương đương với mức quy năm khoảng 7,38%.

g) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap);

Kính tế vĩ mô:

GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng trưởng của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%.

Tính chung trong năm 2023, cả nước có 159,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 1.521,3 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 1.052,6 nghìn lao động, tăng 7,2% về số doanh nghiệp, giảm 4,4% về vốn đăng ký và tăng 7,3% về số lao động so với năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2023 đạt 9,6 tỷ đồng, giảm 10,8% so với năm trước.

CPI bình quân năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. CPI bình quân năm 2023 tăng so với năm trước do một số nguyên nhân chủ yếu sau: (i) Chỉ số giá nhóm giáo dục tăng 7,44% (tác động làm CPI chung tăng 0,46 điểm phần trăm) do một số địa phương tăng học phí năm học 2023-2024 theo lộ trình của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; (ii) Chỉ số giá nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 6,58% (tác động làm CPI chung tăng 1,24 điểm phần trăm), do giá xi măng, cát tăng theo giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào, cùng với đó giá thuê nhà ở tăng cao.

Thị trường tài chính:

Trên thị trường trái phiếu, tính tổng cả năm 2023, giá trị giao dịch bình quân đạt 6.114 tỷ đồng/phiên, giảm 20,4% so với bình quân năm 2022. Đến cuối tháng 11/2023, thị trường trái phiếu có 462 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt hơn 2.010 nghìn tỷ đồng, tăng 15% so với bình quân năm 2022.

Trên thị trường cổ phiếu, tính đến ngày 28/12/2023, chỉ số VNIndex đạt 1.127,58 điểm, tăng 3,1% so với cuối tháng trước và tăng 12,0% so với cuối năm trước. Tính đến ngày 15/12/2023, mức vốn hóa thị trường ước đạt 5.790 nghìn tỷ đồng, tăng 10,8% so với cuối năm 2022; giá trị giao dịch bình quân đạt 17.624 tỷ đồng/phiên, giảm 12,6% so với bình quân năm 2022. Đến cuối tháng 11/2023, thị trường cổ phiếu có 742 cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết; 859 cổ phiếu đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM với tổng giá trị niêm yết và đăng ký giao dịch đạt 2.052 nghìn tỷ đồng, tăng 5,5% với cuối năm 2022.

h) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ : Không có

i) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có

k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan : Không có

l) Các thông tin khác : Không có

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

a) Việc lưu ký tài sản của Quỹ đã tuân thủ theo quy định pháp luật chứng khoán hiện hành, các văn bản pháp luật có liên quan, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ

b) Công ty CP Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Tuy nhiên, tại một số kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ngày 15/08/2023, 22/08/2023, 29/08/2023, 31/08/2023, 05/09/2023, 19/09/2023, 30/09/2023, 03/10/2023 và

24/10/2023, tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ chưa đảm bảo quy định tại khoản e điểm 4 điều 35 thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

Theo quy định tại khoản d điểm 5 điều 35 thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 cơ cấu đầu tư của Quỹ được phép sai lệch do Quỹ hoạt động chưa đủ 06 tháng (kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ là ngày 24/05/2023). Tại kỳ báo cáo xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ngày 31/10/2023, tỷ lệ đầu tư của quỹ đã đảm bảo quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ

c) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

d) Việc phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

e) Trong kỳ, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.

5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

Tổng các chi phí ủy quyền từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	Số tiền (VND) hoặc tỷ lệ %
Tổng chi phí ủy quyền trong kỳ (VND)	345.903.227
% tổng chi phí ủy quyền/lợi nhuận	9,55%
% tổng chi phí ủy quyền/Thu nhập ròng	32,43%
% Tổng chi phí ủy quyền/Tổng chi phí	16,55%

b) Các ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ): Ngân hàng BIDV- chi nhánh Hà Thành nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.

Tổng các chi phí ủy quyền từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	Giá trị (VND)
Phí lưu ký	108.870.968
Phí Giám sát	39.919.355
Phí quản trị quỹ	119.758.065
Phí đại lý chuyển nhượng	77.354.839
Tổng	345.903.227

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được ủy quyền cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ được ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- chi nhánh Hà Thành. Theo đánh giá của PVCB Capital, VSD và BIDV- chi nhánh Hà Thành đều là các đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trên thị trường, với đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, có hệ thống phần mềm theo chuẩn quốc tế và các phòng, bộ phận chức năng được thiết lập và hoạt động độc lập. Vì vậy, khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, dự phòng thảm họa và ác bên nhận ủy quyền cho quỹ PBIF được đảm bảo hoạt động thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư cũng như công ty quản lý quỹ.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ trong năm 2023 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2024 Quỹ PBIF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Vinh

PHỤ LỤC 2.

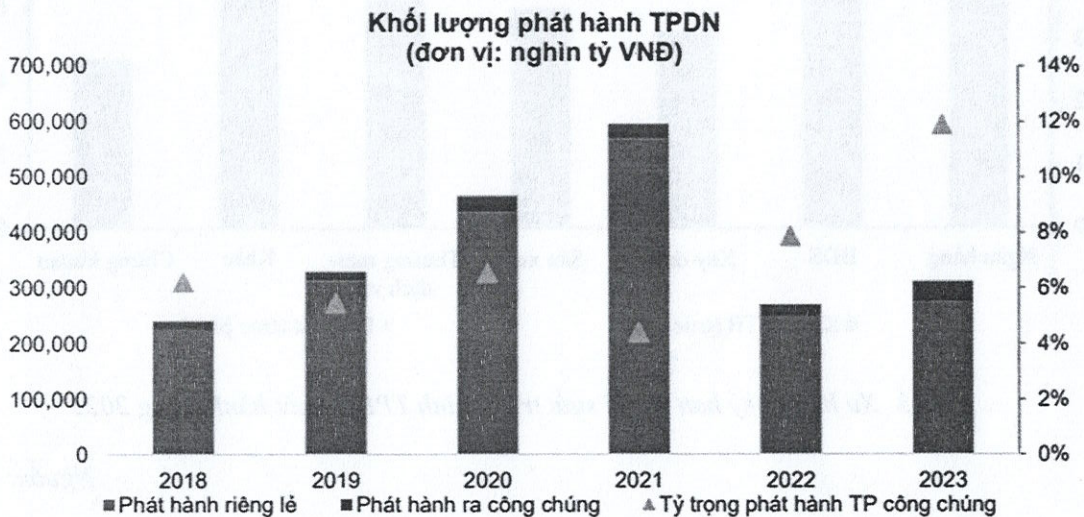
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PBIF NĂM 2024

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 Quỹ PBIF số: 01/2024/TTr.ĐH-PBIF ngày 04/04/2024)

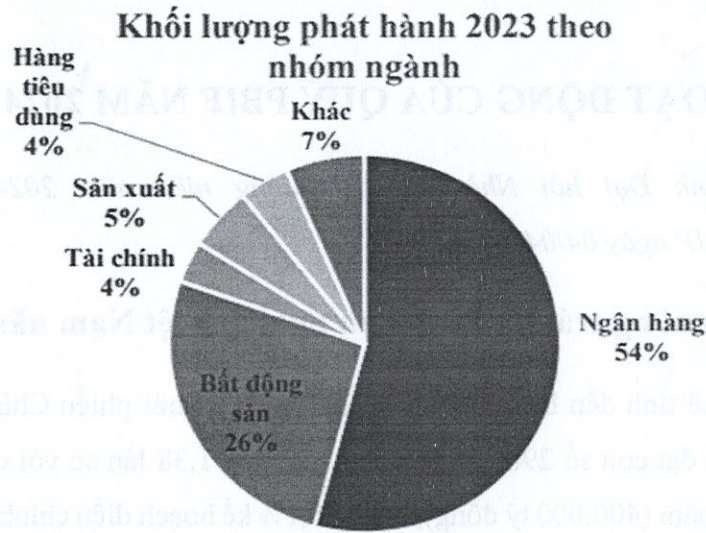
1. Cập nhật thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam năm 2023

Theo số liệu thống kê tính đến hết ngày 25/12/2023, giá trị trái phiếu Chính phủ (TPCP) đã phát hành trong năm đạt con số 296.678 tỷ đồng, gấp hơn 1,38 lần so với cả năm 2022, bằng 74,2% kế hoạch của năm (400.000 tỷ đồng), bằng 78,1% kế hoạch điều chỉnh của năm (380.000 tỷ đồng). Trong đó, 100% trái phiếu phát hành có kỳ hạn từ 5 năm trở lên; kỳ hạn phát hành bình quân TPCP là 12,54 năm, giảm 0,1 năm so với bình quân năm 2022 (12,67 năm). Lãi suất phát hành bình quân TPCP tính đến cuối tháng 12/2023 đạt 3,21%/năm, giảm 0,27% so với bình quân năm 2022 (3,48%/năm). Trong năm 2023, TPCP bảo lãnh đã phát hành được 21.250 tỷ đồng.

Trong 2023, có 315 đợt phát hành TPDN trong nước với tổng giá trị phát hành đạt 311.240 tỷ đồng (+20,23% so với năm 2022). Theo dữ liệu chuyên trang thông tin TPDN, trong 2023, khối lượng trái phiếu mua lại trước hạn đạt 247.425 tỷ đồng (+9,7% so với 2022). Quy mô thị trường tiếp tục thu hẹp. Tính tới ngày 31/12/23, dư nợ TPDN đăng ký lưu ký đạt 1.023.568 tỷ đồng tương ứng với khoảng 10,4% quy mô nền kinh tế. Năm 2023 ghi nhận khối lượng phát hành chủ yếu từ nhóm Ngân hàng (54%), tiếp theo đó là nhóm Bất động sản (26%).



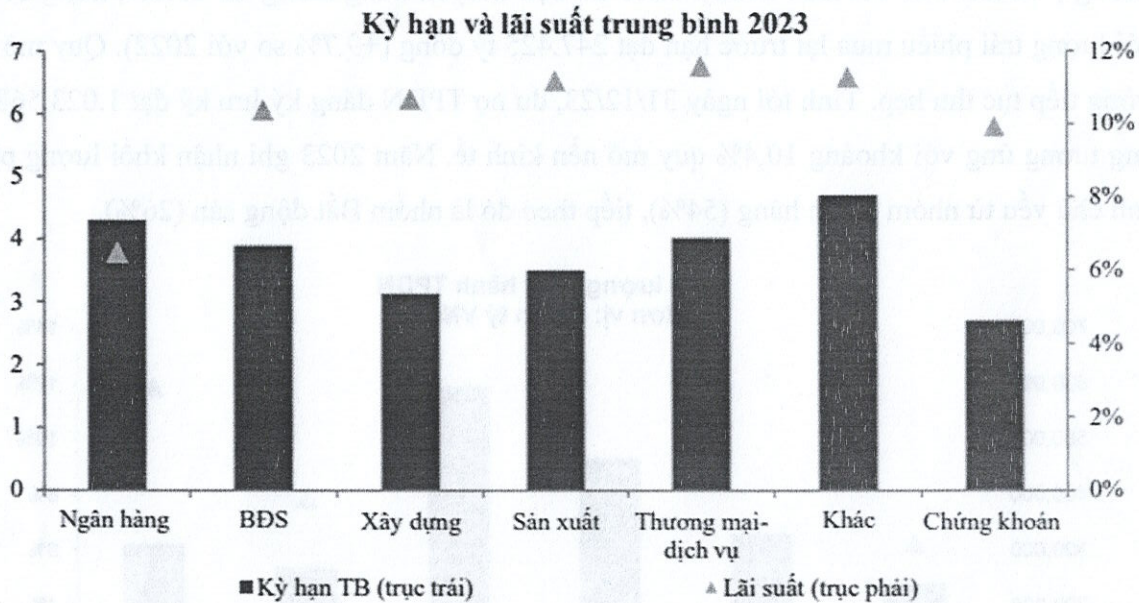
Hình 1: : Khối lượng phát hành TPDN 2018 - 2023 (nghìn tỷ đồng)



Hình 2: Cơ cấu TPDN phát hành theo ngành (%)

Nguồn: VCBS

Kỳ hạn phát hành trung bình toàn thị trường không có nhiều thay đổi so với năm trước: khoảng 4,26 năm. Tuy nhiên, lãi suất phát hành trung bình giảm xuống từ 9,63% trong năm trước xuống 8,64% trong năm nay.



Hình 3: Xu hướng kỳ hạn và lãi suất trung bình TPDN phát hành trong 2023

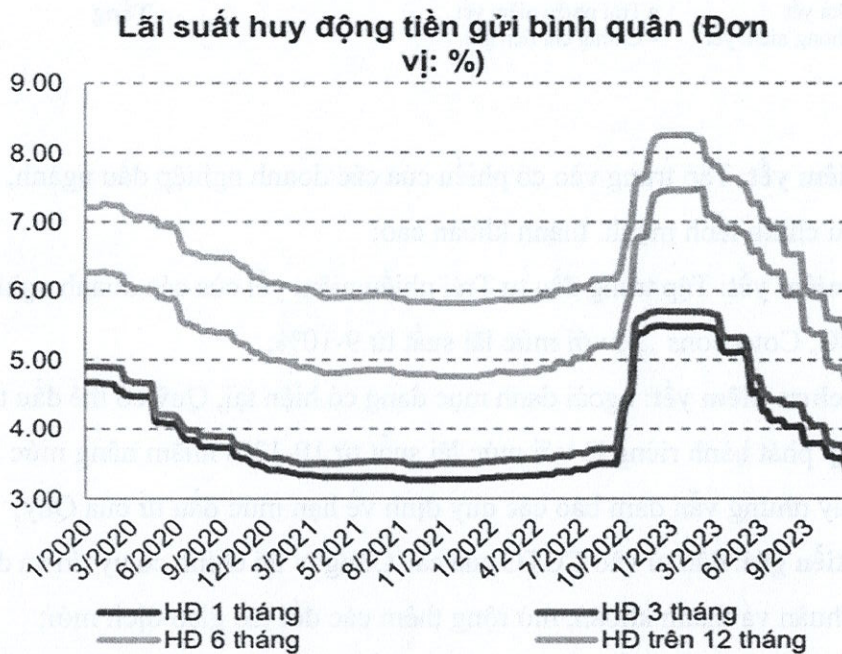
Nguồn: VCBS

Cuối năm 2023 ghi nhận 1 đợt chào bán trái phiếu quốc tế của Tập đoàn Vingroup với tổng khối lượng 250 triệu USD, kỳ hạn 5 năm.

2. Triển vọng thị trường trái phiếu Việt Nam năm 2024

Năm 2024 dự báo quy mô thị trường TPDN dần đi vào ổn định: Lượng trái phiếu mua lại trước hạn dự báo ngừng tăng. Trong khi đó, lượng phát hành mới dần khả quan hơn, sau giai đoạn làm quen luật và nghị định. Các sản phẩm xếp hạng tín nhiệm trái phiếu cũng góp phần tăng lượng phát hành trái phiếu ra công chúng. Khối lượng giao dịch trên thị trường thứ cấp tiếp tục phát triển, từ đó góp phần thúc đẩy khối lượng trái phiếu phát hành.

Tuy nhiên, Khối lượng TPDN đáo hạn còn lại vẫn khá lớn, và tập trung nhiều vào năm 2024 và 2025. Trong khi đó, hiện nay chưa có thêm thông tin về việc tiếp tục gia hạn sau khi Nghị định 08 hết hiệu lực thi hành. Điều này có thể ảnh hưởng tới quá trình đàm phán gia hạn, cũng như xử lý thanh toán gặp khó khăn nhất định. Tuy nhiên, với dự báo lãi suất có thể tạo đáy và dần ổn định ở mặt bằng thấp, tạo điều kiện thuận lợi giảm chi phí vốn cũng như giảm bớt áp lực phát hành mới.



Nguồn: VCBS

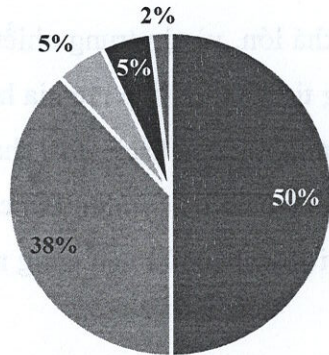
3. Kế hoạch hoạt động quỹ PBIF năm 2024

Về kế hoạch phân bổ tài sản trong năm 2024, Quỹ PBIF đặt mục tiêu tổng tài sản ròng cuối năm đạt ~170 tỷ (tương đương tăng ~30% so với cuối năm 2023) và NAV/Chứng chỉ quỹ đạt ~11.988,64 đồng (tương đương tăng ~15% so với cuối năm 2023), danh mục đầu tư dự kiến được phân bổ như sau:

8 - ()
 CÔNG T
 Ồ PHÁP
 HUẢN LÝ
 NGÂN H
 G MẠI C
 I CHỨN
 VIỆT NAM
 ĐA - T.

PHÂN BỐ TÀI SẢN

(% Tổng tài sản)



- Cổ phiếu niêm yết
- Trái phiếu niêm yết
- Trái phiếu không niêm yết
- Chứng chỉ tiền gửi
- Khác

CHI TIẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ

THEO KẾ HOẠCH 2024

Loại tài sản	% Tổng tài sản
Cổ phiếu niêm yết	50%
Trái phiếu niêm yết	38%
Trái phiếu không niêm yết	5%
Chứng chỉ tiền gửi	5%
Khác	2%
Tổng	100%


- **Cổ phiếu niêm yết:** Tập trung vào cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành, kết quả kinh doanh tốt, tài chính lành mạnh, thanh khoản cao;
- **Trái phiếu niêm yết:** Tập trung đầu tư Trái phiếu niêm yết của các doanh nghiệp hàng đầu (Masan, KBC, Cotecons ...) với mức lãi suất từ 9-10%;
- **Trái phiếu chưa niêm yết:** ngoài danh mục đang có hiện tại, Quỹ có thể đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ với mức lãi suất từ 10-12% nhằm nâng mức lợi suất bình quân của Quỹ nhưng vẫn đảm bảo các quy định về hạn mức đầu tư của Quỹ;
- **Chứng chỉ tiền gửi:** đầu tư vào CCTG của các Công ty tài chính có uy tín và đảm bảo mục tiêu về lợi nhuận và thanh khoản, mở rộng thêm các đối tác giao dịch mới;
- **Khác:** Trong trường hợp thiếu các phương án đầu tư hợp lý trong ngắn hạn, Quỹ phân bổ danh mục đầu tư vào Chứng chỉ quỹ đại chúng được quản lý bởi các công ty quản lý quỹ khác hoặc đầu tư vào cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Việc lựa chọn đầu tư chứng chỉ quỹ hoặc cổ phiếu niêm yết với lợi nhuận tăng trưởng bền vững và thanh khoản cao sẽ góp phần giúp PBIF có thể linh hoạt hơn trong việc lựa chọn tài sản đầu tư và tối ưu hóa lợi nhuận cuối cùng cho khách hàng.

Trên đây là Báo cáo Kế hoạch hoạt động và quản lý quỹ trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2024 Quỹ PBIF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Vinh



Hà Nội, ngày tháng năm 2024



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)**

I. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Căn cứ Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư số 01/2024/TTr-ĐH.PBIF ngày .../04/2024 và theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ, Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital), được sự phê duyệt của Ban đại diện Quỹ, lấy ý kiến Nhà đầu tư Quỹ PBIF bằng văn bản về các nội dung cần xin ý kiến Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2024 như nêu tại Tờ trình kèm theo.

II. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Họ tên Nhà đầu tư:

Địa chỉ:

Giấy ĐKKD/CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ (CCQ) số:

Số lượng CCQ sở hữu tại thời điểm chốt quyền biểu quyết:

Trường hợp nhà đầu tư là Tổ chức, vui lòng cung cấp thêm thông tin sau:

Người đại diện pháp luật/ Người được ủy quyền:.....

Số CMND/Hộ chiếu.....

III. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT

Quý Nhà đầu tư vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô biểu quyết **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** Biểu quyết thông qua các Nội dung sau:

Nội dung 1:

Thông qua Báo cáo hoạt động quản lý quỹ năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 2:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 3:

Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2023 của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 4:

Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PBIF và PVCB Capital lựa chọn phê duyệt đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Quỹ PBIF trong năm tài chính 2024

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

IV. QUY ĐỊNH VỀ BIỂU QUYẾT

- Nhà đầu tư vui lòng điền đầy đủ thông tin tại mục **I – THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ**
- Nhà đầu tư biểu quyết đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô thích hợp để biểu quyết các vấn đề tương ứng cần được biểu quyết. Với mỗi một vấn đề cần thông qua, Nhà đầu tư chỉ được chọn một trong các lựa chọn “**Đồng ý**” hoặc “**Không đồng ý**” hoặc “**Không có ý kiến**” hoặc nếu có ý kiến khác, Quý Nhà đầu tư vui lòng ghi vào phần thông tin “**Ý kiến khác**”.
- Trường hợp là nhà đầu tư Tổ chức, vui lòng ký tên người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền, đóng dấu của Tổ chức.
- Phiếu hợp lệ là Phiếu của PVCB Capital cung cấp, có xác nhận hợp lệ của Nhà đầu tư.

V. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

- Quý Nhà đầu tư vui lòng gửi phiếu Lấy ý kiến qua hình thức thư đảm bảo/trực tiếp về địa chỉ:
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội
- Thời hạn gửi phiếu trước **ngày 25/04/2023** (theo dấu bưu điện).
- Phiếu lấy ý kiến không trả lời hoặc gửi về cho Công ty sau thời hạn nêu trên sẽ được xét là không hợp lệ.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu đối với Nhà đầu tư Tổ chức)

Số: 01/2024/NQĐH-PBIF

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)

- Căn cứ Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Quỹ Đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF) và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ vào Kết quả biểu quyết của Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 theo Biên bản kiểm phiếu Đại hội ngày/...../2024

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Quỹ PBIF.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Quỹ PBIF.

Điều 3: Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2023 của Quỹ PBIF.

Điều 4: Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PBIF lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính của Quỹ PBIF trong năm tài chính 2024. Thông qua ủy quyền cho Công ty quản lý quỹ PVCB Capital đàm phán, ký kết với đơn vị kiểm toán.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Quản lý quỹ PVCB Capital và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, NHGS (để b/c);
- Lưu: PBIF.

Thay mặt Đại hội Nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện Quỹ

Kiều Phương Khoan